|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN HÀ ĐÔNG  **TRƯỜNG THCS TRẦN ĐĂNG NINH**  Số: 17/BC-THCSTĐN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHÙ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Đông, ngày 22 tháng 01 năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả việc thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin cuối học kỳ I,**

**năm học 2023 -2024**

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ – BGD ĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (sau đây gọi chung là Bộ chỉ số);

Căn cứ kế hoạch số 2407/KH – SGDĐT ngày 17/8/2022 về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025 định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Công văn số 581/PGDĐT ngày 29/9/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2023-2024;

Trường THCS Trần Đăng Ninh báo cáo kết quảviệc thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin cuối học kỳ I, năm học 2023 -2024 như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

- Tổng số CB - GV - NV: 97 đ/c. Nam: 6, Nữ: 91. Trong đó:

+ Quản lý: 3 đ/c

+ Giáo viên: 86 đ/c

+ Nhân viên: 08 đ/c

- Tổng số: Đảng viên: 47 đ/c

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 13 đ/c ĐH: 80 đ/c. CĐ: 02 đ/c; Trung cấp: 02 đ/c

- Tổng số lớp học: 47 lớp. Tổng số học sinh:1970 học sinh

- Khu hiệu bộ: Phòng Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, kế toán, văn thư, y tế và phòng họp.

- Phòng bộ môn: KHTN, thư viện, Lap

**II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN**

**1. Thuận lợi:**

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thôg tin, chuyển đổi số luôn nhận được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền. Trong đó, quận đã quan tâm đầu tư bố trí đa dạng nguồn kinh phí để xây dựng hệ thông thông tin đồng bộ từ quận đến cơ sở.

Nhà trường luôn luôn nhận thức được tầm quan trọng, vai trò, ý nghĩa của công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay. Ban giám hiệu đã quan tâm chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường có tinh thần trách nhiệm cao, luôn khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tập thể nhà trường đoàn kết thống nhất đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy-học, chuyển đổi số.

**2. Khó khăn:**

Nguồn kinh phí để bảo dưỡng, tu sửa, nâng cấp trang thiết bị máy vi tính còn hạn chế. Một số giáo viên cao tuổi nên trình độ tiếp cận ứng dụng CNTT còn hạn chế.

**III. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THƯC HIỆN**

**1. Công tác chỉ đạo, ban hành văn bản**

Nhà trường đã tổ chức hội nghị thông qua các văn bản, hướng dẫn của các cấp về việc thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số:

Quyết định số 4725/QĐ – BGD ĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (sau đây gọi chung là Bộ chỉ số);

Kế hoạch số 2407/KH – SGD ĐT ngày 17/8/2022 về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội giai đoạn 2022 – 2025 định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Công văn số 3522/SGDĐT-CTTT-KHCN ngày 29/8/2023 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2023-2024;

Thực hiện Công văn số 581/PGDĐT ngày 29/9/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2023-2024;

Nhà trường đã thành lập Ban Chỉ đạo và xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số. Xây dựng kế hoạch thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số, phân công nhiệm vụ cho các thành viên:

+ Xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ

+ Thu thập, lưu trữ hồ sơ minh chứng

+ Thực hiện tự đánh giá, chấm điểm mức độ chuyển đổi số theo các tiêu chí của Bộ chỉ số. Hiệu trưởng ban hành quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá.

+ Báo cáo công tác triển khai tự đánh giá, kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số về Phòng Giáo dục Đào tạo quận.

+ Cập nhật kết quả đánh giá trên CSDL ngành.

**2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cụ thể**

100% thành viên sử dụng thành thạo các phần mềm công nghệ thông tin, văn bản điện tử, thư điện tử.

Thành viên được trang bị máy tính làm việc, 85% máy tính được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền.

100% hạ tầng mạng nội bộ được chuẩn hóa, đảm bảo an toàn thông tin tối thiểu, đáp ứng nhu cầu triển khai ứng dụng. Hạ tầng CNTT, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung được hoàn thiện, kết nối, đảm bảo an toàn.

Nghiệp vụ chuyên môn, chuyên ngành được ứng dụng công nghệ thông tin như: phần mềm quản lý giáo dục, CSDL, y tế, bảo hiểm xã hội, tuyển sinh đầu cấp, dịch vụ công trực tuyến…

Duy trì, nâng cấp ổn định hệ thống phòng họp trực tuyến (phòng Hội đồng).

Cập nhật thường xuyên mọi thông tin hoạt động trên trang violet của nhà trường.

100% giáo viên khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng bài giảng điệnBồi, học liệu số.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông cho 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong trường đảm bảo mục tiêu chuyển đổi số.

**3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp**

**3.1. Nâng cấp và phát triển hạ tầng công nghệ thông tin**

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, quan tâm nâng cấp, bổ sung trang thiết bị CNTT phục vụ tốt cho công tác giảng dạy - học tập.

Trường đã có mạng LAN, có kết nối Internet băng thông rộng. Bổ sung thêm máy tính cho cán bộ, tổ trưởng, Tổng phụ tách Đội làm việc.

Tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thông tin trong nhà trường.

Chỉ đạo CB , GV, NV trong nhà trường đẩy mạnh tuyên truyền về lợi ích, hiệu quả của việc sử dụng tài khoản định danh điện tử, ứng dụng VneID trong việc thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến. Tính đến ngày 22 tháng 01 năm 2024 có 100% CB, GV, NV, học sinh trong nhà trường đã có mã định danh điện t2, chữ ký số.

**3.2. Ứng dụng CNTT**

Duy trì, triển khai hệ thống quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử: phần mềm cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh : [https://csdl.hanoiedu.vn](https://csdl.hanoiedu.vn/); phần mềm tài sản cố định, phần mềm bảo hiểm xã hội VNPT 2.0, phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp (das10.5); phần mềm enetviet; dịch vụ công trực tuyến ([https://dichvucong.hanoi.gov.vn](https://dichvucong.hanoi.gov.vn/)); phần mềm tuyển sinh đầu cấp ([https://tsdaucap.hanoi.gov.vn](https://tsdaucap.hanoi.gov.vn/)). Phần mềm đánh giá cán bộ viên chức (<https://dgcbccvc.hanoi.gov.vn>); phần mềm quản lí giáo viên phổ thông và cán bộ quản lí cơ sở giáo dục phổ thông (<https://temis.csdl.edu.vn)> , phần mềm quản lý thư viện điện tử Vlib-phiên bản 2023; Phần mềm VNPT sử dụng dịch vụ chữ ký số công cộng.

Đẩy mạnh công tác sử dụng dịch vụ công mức độ 3,4 của ngành giáo dục đào tạo quận.

Đẩy mạnh việc thông tin báo cáo, công tác quản lý xử lý công việc trên môi trường mạng.

**3.3. Công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng**

Công tác quản lý nhà nước về công nghệ thông tin, công tác đảm bảo an toàn an ninh thông tin được quan tâm. Việc cập nhật các kiến thức về đảm bảo an toàn an ninh thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin đã được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện thường xuyên; Trường đã ban hành quy định, quy chế về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với hệ thống thông tin tại cơ quan, đơn vị.

Triển khai giải pháp an toàn dữ liệu và phòng, chống virus mạng máy tính của các cơ quan, đơn vị...đến nay, 100% cán bộ công chức, viên chức đã được trang bị hòm thư điện tử.

**3.4. Đào tạo nguồn nhân lực CNTT**

Nhà trường thực hiện phân công và duy trì cơ bản ổn định đội ngũ cán bộ phụ trách CNTT. CB, GV, NV cơ bản biết sử dụng máy tính và có chứng chỉ tin học, được tập huấn về sử dụng phầm mềm quản lý văn bản và trong công tác giảng dạy.

Tham gia đầy đủ các chương trình bồi dưỡng chuyển đổi số theo văn bản chỉ đạo của cấp trên.

**4. Kết quả tham mưu ứng dụng CNTT, chuyển đổi số:**

Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng, ứng dụng, phát triển hạ tầng kỹ thuật và các nền tảng phục vụ chuyển đổi số.

Tham mưu đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng.

Tham mưu xây dựng, củng cố các lực lượng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng, xử lý khi có sự cố xảy ra. Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên nâng cao nhận thức, khả năng bảo vệ khi tham gia trên môi trường số.

**5. Kết quả phụ lục Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số:**

Nhóm tiêu chí 1: “Chuyển đổi số trong dạy và học”: 85/100 điểm (Đạt mức độ 3).

Nhóm tiêu chí 2: “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”: 75/100 điểm (Đạt mức độ 2).

**IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:**

Tăng cường hơn nữa công tác tập huấn, bồi dưỡng CB, GV, NV về công tác chuyển đổi số.

Thường xuyên nâng cấp máy tính, bổ sung máy tính, máy chiếu nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho công tác giảng dạy và học tập.

Trên đây là báo cáo kết quả việc thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin cuối học kỳ I, năm học 2023 - 2024 của trường THCS Trần Đăng Ninh.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nơi nhận: **-** Phòng GDĐT (b**/c**);  - Lưu VT./. |  | HIỆU TRƯỞNGDau_ten_HTLê Ngọc Tuấn |